

Ngày 30/06/2025	8,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

	Q2/25	
ROE	3.8%	+/- YoY ▲ 1.8%

	Q2/25		
DT thuần	94.0	QoQ ▲ 0.20	YoY ▼ 20.0
		▲ 0.3%	▼ 17.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	188	YoY ▼ 32.0
		▼ 14.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	26.7	QoQ ▼ 1.80	YoY ▼ 1.00
		▼ 6.4%	▼ 3.7%
	tỷ VNĐ		

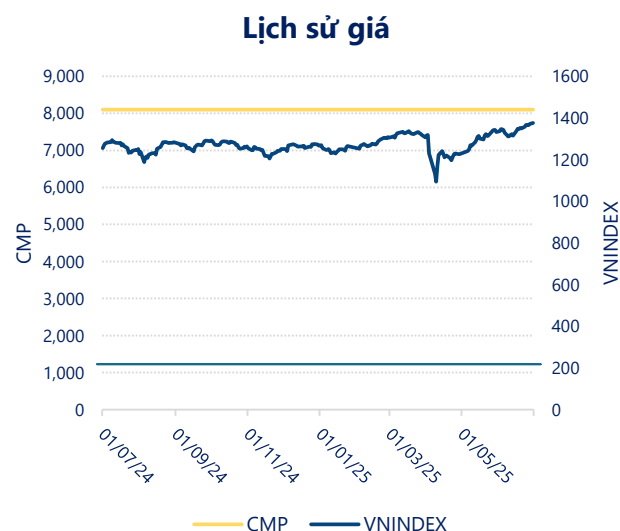
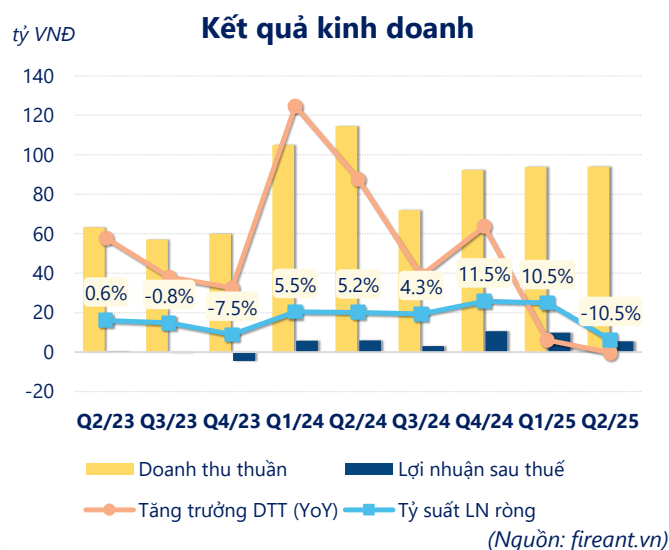
	6T 2025	
LN gộp	55.2	YoY ▲ 5.40
		▲ 10.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	7.33	QoQ ▼ 4.47	YoY ▼ 0.10
		▼ 37.9%	▼ 1.4%
	tỷ VNĐ		

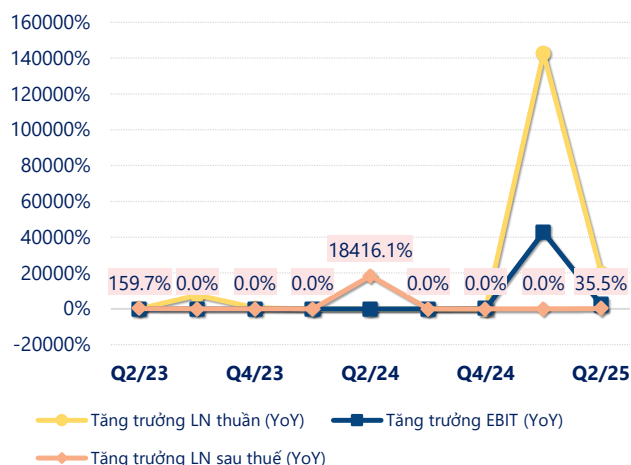
	6T 2025	
LN thuần	19.2	YoY ▲ 6.00
		▲ 45.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	5.42	QoQ ▼ 4.44	YoY ▼ 0.48
		▼ 45.0%	▼ 8.1%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	15.3	YoY ▲ 3.70
		▲ 31.3%
	tỷ VNĐ	

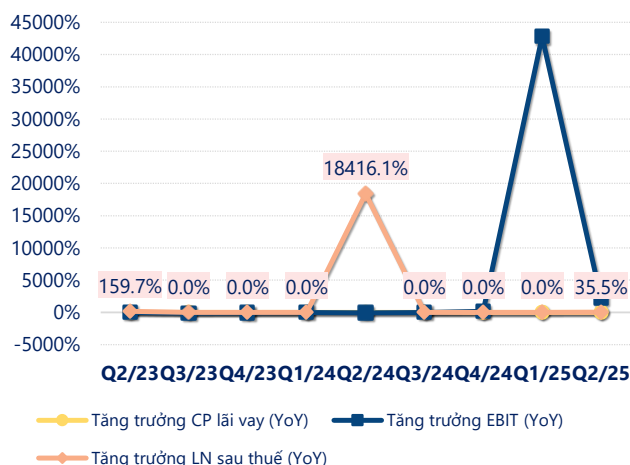


Tăng trưởng lợi nhuận



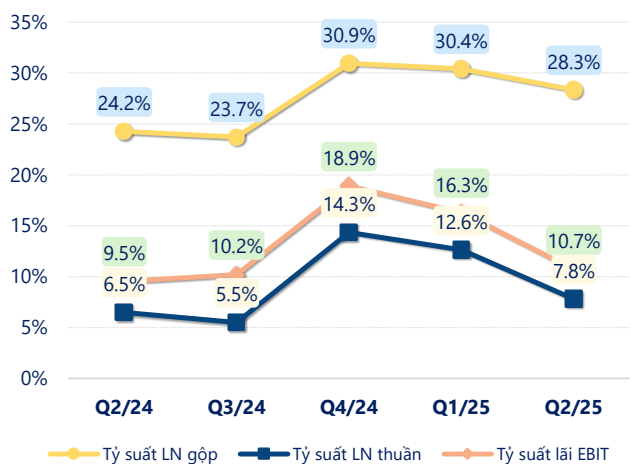
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



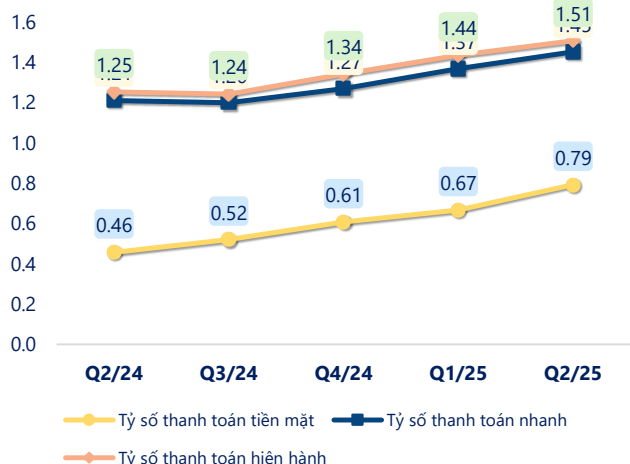
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



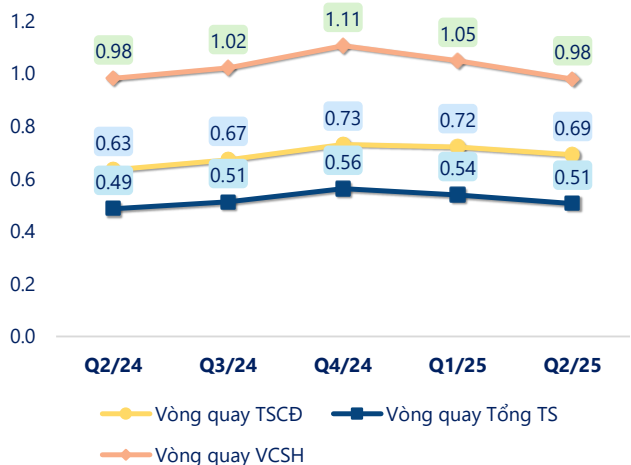
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



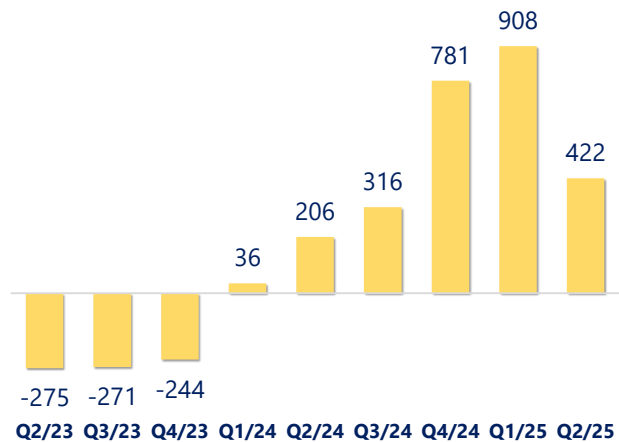
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	94.0	114	-17.5%	188	220	-14.4%
Giá vốn hàng bán	67.4	86.7	-22.3%	133	170	-21.8%
Lợi nhuận gộp	26.7	27.7	-3.7%	55.2	49.8	10.7%
Doanh thu HĐTC	0.63	0.55	14.4%	0.80	0.64	25.4%
Chi phí TC	3.15	3.50	-9.9%	6.35	7.23	-12.1%
Chi phí lãi vay	3.15	3.50	-9.9%	6.35	7.23	-12.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.71	0.50	41.8%	1.49	1.24	19.6%
Chi phí QLDN	16.1	16.9	-4.7%	29.0	28.8	0.5%
LN thuần từ HĐKD	7.33	7.43	-1.4%	19.2	13.2	45.5%
Lợi nhuận khác	-0.42	-0.02	-1987%	-0.19	-0.02	-810%
LN trước thuế	6.91	7.41	-6.8%	19.0	13.1	44.3%
Lợi nhuận sau thuế	5.42	5.90	-8.1%	15.3	11.6	31.3%
LNST của CĐ cty mẹ	-9.86	5.90	-267%	0	11.6	-100%

(Nguồn: fireant.vn)

